TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21 /2023/QĐCNTTLH	*Q, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Sùng Mí S và chị Lù Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/4/2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Sùng Mí S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Sùng Mí S; Sinh năm: 1992 Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: Chị Lù Thị D; Sinh năm: 1992 Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/4/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/4/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Sùng Mí S và chị Lù Thị D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung và thỏa thuận anh Sùng Mí S là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Sùng Chí M, giới tính: Nam, sinh ngày 13/11/2008 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Lù Thị D không phải cấp dưỡng nuôi

con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chung một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo qui định của Luật HN&GĐ.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh S, chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Q;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân